

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH B**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **135** /2021/HS-ST

Ngày: 10 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Quang Định

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sỹ

Bà Nguyễn Thị Thúy Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh là Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Q, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Q tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Q, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 130/2021/TLST - HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 224/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Lâm Thị Ngọc H, sinh năm 1992; tại Tp. Q, tỉnh B; Nơi ĐKKHKT: Tổ 24, KV4, P. L, Tp. Q, tỉnh B; Nơi cư trú: Tổ 9, KV8, P. N, Tp. Q, tỉnh B; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Con ông Lâm Phát L (chết) và bà Võ Thị S, sinh năm 1966; Chồng: Lê Văn N, sinh năm 1987; Có 02 con: người con lớn 07 tuổi, người con nhỏ 05 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; (có mặt).

- Bị hại:

1. Chị Hồ Thị Như Y, sinh năm 1991 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Ông Hồ Văn K, sinh năm 1968 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Đồng trú tại: 425/4 Nguyễn Thái H, Tp. Q, tỉnh B.

- Người làm chứng:

Chị Hồ Thị Thu H, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Trú tại: 425/2 Nguyễn Thái H, Tp. Q, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 02/4/2021, Lâm Thị Ngọc H đi từ nhà xuống tiệm điện thoại trên đường Nguyễn Thái H để vay tiền nhưng không vay được nên H đi dạo dọc theo đường Nguyễn Thái H, Tp. Q. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi ngang qua nhà số 425/4 Nguyễn Thái H, phường N, Tp. Q, thấy nhà mở cửa, không thấy người trong nhà nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H lên vào phòng khách trong nhà thấy 01 laptop hiệu Dell, màu đen của chị Hồ Thị Như Y để trên bàn học ở bên trái phòng khách nên lấy kẹp vào tay phải của mình. Sau đó H nhìn thấy 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen của ông Hồ Văn K đặt trên bàn học ở giữa phòng khách nên lấy cầm trên tay trái rồi đi ra khỏi phòng. Lúc này, ông Hồ Văn K từ phía sau nhà đi lên, phát hiện H lén lút chiếm đoạt laptop và điện thoại nên giữ H lại, trình báo với Công an phường N, Tp. Q; tại đây, H đã khai nhận hành vi lén lút chiếm đoạt laptop và điện thoại của mình.

Ngày 07/5/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. Q, kết luận: 01 laptop hiệu Dell, màu đen, loại Latitude E5430, service tag: 77800KX1, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt vào ngày 02/4/2021 trị giá: 3.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, model: TA-1029, số Imei: 356947093551242, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt vào ngày 02/4/2021 trị giá: 1.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Lâm Thị Ngọc H đã chiếm đoạt là 4.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an Tp. Q đã tạm giữ 01 laptop hiệu Dell, màu đen, loại Latitude E5430, service tag: 77800KX1; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, model: TA-1029, số Imei: 356947093551242. Ngày 04/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại: 01 laptop hiệu Dell cho chủ sở hữu là chị Hồ Thị Như Y và 01 điện thoại di động hiệu Nokia cho chủ sở hữu là ông Hồ Văn K.

Về phần dân sự: Ông Hồ Văn K và chị Hồ Thị Như Y đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số: 134/CT - VKSQN ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Q truy tố bị cáo Lâm Thị Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Lâm Thị Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố nên Viện kiểm sát nhân dân Tp. Q giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo Lâm Thị Ngọc H: từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và có ấn định thời gian thử thách.

- Về bồi thường thiệt hại: Ông Hồ Văn K và chị Hồ Thị Như Y đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo là người khuyết tật, thường xuyên đau bệnh, xin HĐXX xử hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo Lâm Thị Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên HĐXX có đủ cơ sở xác định: Sáng ngày 02/4/2021 tại số nhà 425/4 Nguyễn Thái H, Tp. Q, tỉnh B; bị cáo Lâm Thị Ngọc H đã lén lút chiếm đoạt tài sản là: 01 laptop hiệu Dell trị giá 3.500.000 đồng của chị Hồ Thị Như Y và 01 điện thoại di động hiệu Nokia trị giá 1.000.000 đồng của ông Hồ Văn K. Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp, được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. Q kết luận là 4.500.000 đồng. Tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, bị cáo H là người có đầy đủ năng lực nhận thức để điều khiển hành vi của mình nên phải biết “trộm cắp tài sản” của người khác là vi phạm pháp luật nhưng với ý thức xem thường pháp luật, tham lam nên đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị 4.500.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Q truy tố bị cáo Lâm Thị Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây

mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung đối với xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người khuyết tật, không có khả năng lao động, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nhận thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; do đó, HĐXX cần xem xét xử phạt bị cáo hình phạt tù có điều kiện cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ Luật hình sự, bị cáo H có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo khai không có nghề nghiệp và không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Hồ Văn K và chị Hồ Thị Như Y đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lâm Thị Ngọc H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lâm Thị Ngọc H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/9/2021.

Giao bị cáo Lâm Thị Ngọc H cho UBND phường N, Tp. Q, tỉnh B giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lâm Thị Ngọc H được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND Tp. Q;
- Chi cục THADS Tp. Q;
- CQ CSĐT CA Tp. Q;
- Đội ĐTTH CA Tp. Q;
- UBND phường N
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ung Quang Định